

DN gia tăng s_h u chéo: Thách thức hi_u BCTC h_p nh_t

Vi_t b_i Administrator

Ch_{nh} t, 12 Tháng 8 2012 03:39 - L_n c_p nh_t cu_i Th_{hai}, 05 Tháng 11 2012 01:21

[porno](#) [porn](#)

DN gia tăng s_h u chéo:

Thách thức hi_u BCTC h_p nh_t

Mô hình s_h u chéo giữa các DN ngày càng trở nên phổ biến. Vì nhiều lý do, trong BCTC h_p nh_t của một số công ty niêm yết, các khoản đầu tư từ các công ty liên doanh, liên kết chỉ là để ghi nhận theo đúng quy định. Điều này sẽ dẫn đến sai lệch số liệu tài chính của DN. Tuy nhiên, vấn đề trên chỉ là để thể hiện quan tâm đúng mức.

Th.s Trần Thị Ánh Tuyết

Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán Hà Nội

G

Trong đây nh_t, trong BCTC h_p nh_t năm 2011 của CTCP Lắp đặt công trình ph_m Vĩnh Long (VLF) và CTCP Khoáng sản Bình Thuận Hamico (KSA) kiểm toán viên đầu tư đã ngo_i tr_{nh} khoản đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh. Lý do là BCTC của cả hai công ty này chỉ là để ghi nhận đúng theo quy định pháp luật về kế toán. Trong đó, năm 2011, BCTC giữa niên độ của CTCP Đầu tư phát triển và xây dựng khu công nghiệp Sông Đà (SJS) cũng bỏ kiểm toán viên ngo_i tr_{nh} khoản đầu tư vào công ty liên kết khi SJS không thu thập đủ BCTC giữa niên độ của nhóm công ty liên kết.

Theo quy đ nh t i chu n m c k toán Vi t Nam, kho n đ u t tài chính đ c h ch toán theo ph ng pháp giá g c trong BCTC riêng l . Còn trong BCTC h p nh t, kho n đ u t này đ c k toán theo ph ng pháp v n ch s h u. V y s khác bi t gi a hai ph ng pháp h ch toán này ra sao?

Ph ng pháp giá g c và ph ng pháp k toán mà kho n đ u t đ c ghi nh n theo giá g c đ u t ban đ u. Sau đó, kho n đ u t này khoog đ c đ i u ch nh theo nh ng thay đ i bi n đ ng trong tài s n thu n c a bên nh n đ u t (bên B). Báo cáo k t qu ho t đ ng kinh doanh bên đ u t (bên A) ch ph n ánh kho n thu nh p đ c phân chia t l i nhu n thu n lũy k c a bên nh n đ u t .

Ph ng pháp v n ch s h u là ph ng pháp k toán mà kho n đ u t đ c ghi nh n ban đ u theo giá g c. Sau đó, kho n đ u t này đ c đ i u ch nh theo nh ng bi n đ ng c a tài s n thu n bên nh n đ u t (bên B). Báo cáo k t qu ho t đ ng kinh doanh c a bên đ u t (bên A) ph i ph n ánh đúng th c tr ng bi n đ ng trong k t qu kinh doanh c a bên nh n đ u t .

Đ hi u rõ h n s khác nhau gi a ph ng pháp này, có th nghi n c u m t gi đ nh: Ngày 1/7/2011, Công ty A mua 20% c ph n c a Công ty B v i giá mua 80 tri u đ ng. T i ngày mua, Công ty B có b ng cân đ i k toán nh đ u trang.

Gi s cu i năm 2011, Công ty B báo cáo l i nhu n trong năm là 80 tri u đ ng, đ ng th i, công b tr c t c là 30 tri u đ ng. Công ty A đ c nh n c t c $20\% \times 30 = 6$ tri u đ ng.

Cu i năm, khi l p BCTC h p nh t, Công ty A ph i ph n ánh ph n l i nhu n c a mình trong công ty liên k t B là $80 \times 20\% = 16$ tri u đ ng.

T i ngày mua, Công ty A ph i xác đ nh giá g c mua kho n đ u t là 80 tri u đ ng;

- Giá tr ghi s (giá tr h p lý) c a 20% tài s n thu n có th xác đ nh đ c là:
 $20\% \times (370 - 90) = 56$ tri u đ ng.

Kho n chênh l ch gi a $80 - 56 = 24$ tri u đ ng là i th th ng m i c a bên A phát sinh khi đ u t vào công ty liên k t B. Gi s , i th th ng m i đ c phân b trong 10 năm, m i năm 2,4 tri u đ ng.

Theo dõi b ng 1 và b ng 2, (nh 1) có th th y theo ph ng pháp giá g c, giá tr kho n đ u vào công ty liên k t, liên doanh không thay đ i trong su t quá trình ho t đ ng c a công ty liên k t, liên doanh, tr khi kho n đ u t đó đ c thu h i ho c công ty đi đ u t nh n đ c các kho n khác t công ty liên k t, liên doanh ngoài c t c và i nhu n đ c chia.

Trong khi đó, theo ph ng pháp v n ch s h u, giá tr kho n đ u t vào công ty liên k t, liên doanh s đ c thay đ i theo quá trình v n đ ng không ng ng c a công ty liên k t, liên doanh. Do đó, ph ng pháp v n ch s h u cho phép nhà đ u t đánh giá đ c kh năng sinh i và ph n ánh chân th c b c tranh tài chính có liên quan đ n kho n đ u t vào công ty liên k t, liên doanh.

Trong tr ng h p ng c i, n u ho t đ ng kinh doanh c a công ty liên k t, liên doanh b l , vi c h ch toán theo ph ng pháp v n ch s h u s làm gi m giá tr kho n đ u t và tăng kho n l t ho t đ ng tài chính. Trong khi đó, h ch toán theo ph ng pháp giá g c thì giá tr kho n đ u t v n không thay đ i. Và vi c k toán theo ph ng pháp giá g c s làm giá tr c a kho n đ u t cao h n, tránh đ c s s t gi m con s l i nhu n trên BCTC c a công ty.

Do đó, các NĐT c n l u ý tr ng h p BCTC h p nh t có ý ki n ngo i tr v kho n đ u t vào công ty liên doanh, liên k t./.

(Ngu n *Vacpa.org.vn* - Theo ĐTCK)